

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/ 2020/ QĐST - KDTM

Yên Mỹ, ngày 08 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 33/ TLST – KDTM ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng VPBank.

Trụ sở: Số 89 L phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Trú tại: Tầng 2B, nhà R6, Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Đại diện uỷ quyền lại: Ông Phan Văn Ngh; bà Phạm Thị Kim O và ông Thái Đình Đ - Bộ phận xử lý nợ Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Theo văn bản uỷ quyền số 8918 ngày 30/9/2019.

2/ Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất và phát triển Trang trại H.

Địa chỉ: Xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Huy Th – Giám đốc.

Đại diện uỷ quyền: Bà Phạm Thị M – sinh năm 1958. Theo văn bản uỷ quyền ngày 24/9/2019.

Địa chỉ: Số 126, ngách 1 ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hợp đồng: Đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng VPBank, và đại diện Công ty TNHH Sản xuất và phát triển Trang trại H cùng xác nhận ngày 31/07/2018 hai bên có ký hợp đồng cho vay số 310718-2868977-01-SME, VPBank cho Công ty H vay 3.000.000.000đ. Thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 16,4%/ năm, có điều chỉnh 01 tháng một lần, biên độ 9,5%/ năm, trả lãi và gốc vào ngày 25 hàng tháng, đến ngày 31/7/2019 Công ty H phải thanh toán toàn bộ gốc và lãi cho VPBank. Cùng ngày 31/07/2018 VPBank đã giải ngân cho Công ty H vay 3.000.000.000đ thể hiện bằng khế ước nhận nợ số 310718 - 2868977 - 01 - SME ngày 31/07/2018.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty H mới trả được 500.004.303đ tiền gốc, 32.234.366đ tiền lãi trong hạn và 54.996.838đ tiền lãi quá hạn.

Tính đến ngày 30/6/2020 Công ty H còn nợ VPBank 2.499.995.697đ tiền gốc, 32.234.366đ tiền lãi trong hạn, 1.083.241.137đ tiền lãi quá hạn.

Về phương án trả nợ: Đại diện VPBank và đại diện Công ty H cùng thỏa thuận phương án trả nợ như sau:

Kỳ 1 chậm nhất đến ngày 30/7/2020 trả 50.000.000đ

Kỳ 2 chậm nhất đến ngày 30/8/2020 trả 50.000.000đ

Kỳ 3 chậm nhất đến ngày 30/9/2020 trả 50.000.000đ

Kỳ 4 chậm nhất đến ngày 30/10/2020 trả 2.349.995.697đ tiền gốc và 1.115.475.503 tiền lãi và toàn bộ tiền lãi phát trên nợ gốc, tính từ ngày 01/7/2020, mức lãi suất theo hợp đồng ngày 31/07/2018 và khế ước nhận nợ ngày 31/7/mà hai bên đã ký kết.

Nếu Công ty TNHH Sản xuất và phát triển Trang trại H vi phạm bất cứ một kỳ trả nợ nào thì VPBank có quyền làm đơn đề nghị chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ yêu cầu Công ty H trả toàn bộ tiền gốc, lãi còn nợ.

Nếu công ty TNHH Sản xuất và phát triển Trang trại H không trả hoặc trả không đủ thì ông Trương Huy Th có trách nhiệm trả thay.

Về án phí: Công ty TNHH Sản xuất và phát triển Trang trại H tự nguyện chịu toàn bộ 52.154.712đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, Công ty H có đơn xin miễn giảm án phí, miễn giảm cho Công ty H 13.038.600đ, Công ty TNHH Sản xuất và phát triển Trang trại H còn phải chịu 39.116.100đ (Ba mươi chín triệu, một trăm mười sáu nghìn, một trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 44.252.000đ (Bốn mươi bốn triệu hai trăm năm hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002998 ngày 25/9/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh